

Số: 321 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 02 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục sự nghiệp công có sử dụng ngân sách nhà nước
thuộc lĩnh vực công thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực
sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2015 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số
16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 143/TTr-SCT
ngày 19 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục sự nghiệp công có
sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực công thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám
đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, các thị xã và thành phố Huế chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.



Nguyễn Văn Cao

**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG CÓ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG
CỦA TỈNH THỦA THIÊN HUẾ**



(Kèm theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 02/02/2018
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
A	LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
I	Hoạt động thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại địa phương
1	Hỗ trợ, tư vấn về hoạt động xúc tiến thương mại; phát triển hợp tác với các tổ chức xúc tiến thương mại trong nước và nước ngoài.
2	Tổ chức các đoàn nghiên cứu, khảo sát, tìm kiếm thị trường; tham gia hội chợ, triển lãm; hội nghị, hội thảo về xúc tiến thương mại ở trong nước và nước ngoài.
3	Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức Hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh.
4	Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại; tư vấn, hỗ trợ về nâng cao năng lực sản xuất, phát triển thị trường.
5	Tổ chức triển khai các nội dung liên quan về chương trình đưa hàng Việt về nông thôn miền núi, chương trình tháng bán hàng khuyến mại, chương trình phát triển thị trường các sản phẩm địa phương.
6	Phối hợp xây dựng phòng trưng bày, triển lãm, giới thiệu tiềm năng thế mạnh và các sản phẩm có lợi thế so sánh của tỉnh (trong và ngoài nước).
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về hàng hóa, thị trường.
II	Hoạt động thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại quốc gia được phân cấp cho địa phương
III	Hoạt động thuộc lĩnh vực thương mại điện tử địa phương
1	Tổ chức triển khai các nội dung liên quan về chương trình phát triển thương mại điện tử.

2	Quản lý, duy trì website thương mại điện tử.
IV	Hoạt động thuộc lĩnh vực thông tin truyền thông
1	Thực hiện công tác thông tin tuyên truyền phổ biến các chủ trương, cơ chế, chính sách pháp luật của nhà nước liên quan đến công tác xúc tiến thương mại và phát triển ngành công thương.
2	Xây dựng các chương trình quảng bá về xúc tiến thương mại ngành công thương; phát hành bản tin, các sản phẩm về xúc tiến thương mại;
V	Hoạt động thuộc lĩnh vực phát triển thương hiệu sản phẩm
1	Tổ chức các chương trình, hội nghị kết nối tiêu thụ cho các sản phẩm nông sản, đặc sản, thủ công mỹ nghệ trong tỉnh và ngoài tỉnh.
2	Tổ chức tham gia các chương trình, hội nghị kết nối tiêu thụ cho các sản phẩm nông sản, đặc sản, thủ công mỹ nghệ trong nước.
3	Phát triển thương hiệu các sản phẩm của tỉnh.
4	Giới thiệu quảng bá sản phẩm của tỉnh tham gia các chương trình của Tổ chức Kỷ lục Việt Nam thực hiện.
B	LĨNH VỰC KHUYẾN CÔNG VÀ TƯ VẤN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP
I	Hoạt động thuộc lĩnh vực khuyến công địa phương
II	Hoạt động thuộc lĩnh vực khuyến công quốc gia được phân cấp cho địa phương
C	LĨNH VỰC KHÁC THUỘC NGÀNH CÔNG THƯƠNG
I	Hoạt động sản xuất sạch thuộc lĩnh vực công thương địa phương
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.
2	Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.
II	Hoạt động thuộc lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, hiệu quả địa phương

1	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Xây dựng các chuyên đề, chuyên mục về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đăng tải trên đài, báo, website và các đơn vị thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh.
2	Tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng mô hình quản lý năng lượng, kiểm toán năng lượng; nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho doanh nghiệp.
3	Tổ chức trình diễn các mô hình quản lý, công nghệ sản xuất và sản phẩm tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hướng dẫn các doanh nghiệp tiến hành loại bỏ dần phương tiện, thiết bị có công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng theo quy định.
4	Tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng mô hình quản lý năng lượng, kiểm toán năng lượng; nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho doanh nghiệp.
5	Tổ chức trình diễn các mô hình quản lý, công nghệ sản xuất và sản phẩm tiết kiệm năng lượng, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hướng dẫn các doanh nghiệp tiến hành loại bỏ dần phương tiện, thiết bị có công nghệ lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng theo quy định./.